

Số: /QĐ-TNMT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất san lấp mặt bằng) tại khu vực thôn Ao Gáo, thôn Trại Vành, xã Đông Huru, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh Quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 đối với các loại tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung về lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 512/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Khoáng sản Vũ Gia BG khai thác khoáng sản (đất san lấp mặt bằng) tại khu vực Ao Gáo, thôn Ao Gáo, thôn Trại Vành, xã Đông Huru, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-TNMT ngày 29/11/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong "Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản (đất san lấp mặt bằng) tại khu vực Ao Gáo, thôn Ao Gáo và thôn Trại Vành, xã Đông Huru, huyện Yên Thế";

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên khoáng sản tại Báo cáo ngày 03/6/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp mặt bằng) tại khu vực Ao Gáo, thôn Ao Gáo, thôn Trại Vành, xã Đông Huru, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH Khoáng sản Vũ Gia BG (địa chỉ: Lô 19 LK3, Khu 6,7 Đô thị Phía Nam, Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang); mã số doanh nghiệp: 2400936809.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (G): đất san lấp là 51.435 đồng/m<sup>3</sup>.

3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Q)= 3.137.885m<sup>3</sup>.

4. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp:  $T_n = 4.636.037.000$  đồng (Bốn tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

5. Số lần nộp tiền cấp quyền: 04 lần (quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

6. Số tiền nộp hàng năm ( $T_{hn}$ ) như sau:

a) Nộp lần đầu (năm 2024) là: 347.702.775 đồng;

b) Hằng năm (từ 2025 đến hết năm 2027) là: 1.429.444.742 đồng.

7. Thời gian nộp:

a) Nộp lần đầu (năm 2024) chậm nhất là 90 ngày, tính từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh và trước khi khai thác.

b) Từ lần thứ hai trở đi được chia làm 2 kỳ/năm: kỳ thứ nhất: chậm nhất là ngày 31/5; kỳ thứ 2: chậm nhất là ngày 31/10. Trường hợp nộp một lần tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho cả năm thì thời hạn chậm nhất là ngày 31/5.

8. Số tiền nộp hàng năm sẽ được thay đổi trong trường hợp có sự thay đổi về giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh Bắc Giang ban hành (trong trường hợp này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tính lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 và gửi Thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bắc Giang).

9. Trường hợp có sự thay đổi về mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do Chính phủ ban hành, Sở Tài nguyên và Môi trường tính lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 và gửi Thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bắc Giang.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Công ty TNHH Khoáng sản Vũ Gia BG có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang.

2. Cục Thuế tỉnh Bắc Giang thông báo đến Công ty TNHH Khoáng sản Vũ Gia BG về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và tổ chức thu theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài nguyên khoáng sản; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Yên Thế; Chủ tịch UBND xã Đồng Hưu; Giám đốc Công ty TNHH Khoáng sản Vũ Gia BG căn cứ Quyết định thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- LĐS (GD, PGD-PT);
- UBND huyện Yên Thế;
- Công ty TNHH khoáng sản Vũ Gia BG;
- VPS, TNKS;
- Lưu: VT, TNKS.

**TUQ. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Văn Xuyên**